

Bản án số: **534/2022/HC-PT**

Ngày 21 – 7 – 2022

V/v “*Khiếu kiện hành vi hành  
chính trong lĩnh vực quản lý đất  
đai*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trí Tuấn;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Minh;  
Ông Phan Nhựt Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 608/2021/TLPT-HC ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc “*Kiến quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 37/2021/HC-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1645/2022/QĐPT-HC ngày 02 tháng 7 năm 2022; giữa các đương sự:

**- Người khởi kiện:** Ông **Nguyễn Huy Th**, sinh năm 1964; Địa chỉ: Tổ 9, Thôn 5, xã LS, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân thành phố VT;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Vũ Th1 – Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố VT.(vắng mặt)

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:* Ông **Huỳnh Anh T** - chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố VT. (có mặt)

Địa chỉ: Số 89, đường LTK, Phường 1, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

**- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:**

1. NLQ1;

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Trung K – Phụ trách trạm quản lý bảo vệ Rừng Khu vực 1 (trước đây là Rừng Tân Phước)

Người đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Ch - Chức vụ: Phụ trách trạm Tân Phước.

Cùng địa chỉ: Số 153, đường 27 tháng 4, phường PH, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Bà **NLQ2**, sinh năm 1964; (Vắng mặt)

Người đại diện theo quỹ quyền của bà NLQ2: Ông Nguyễn Huy Th;

Cùng Địa chỉ: Tổ 9, Thôn 5, xã LS, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Người kháng cáo:* Người bị kiện - Ủy ban nhân dân thành phố VT.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo án sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì vụ án có nội dung như sau:***

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, ông Nguyễn Huy Th nộp hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSD đất) đối với các thửa đất số 15, 16, 17, 18, 19, 20, 26, 32, 252 tờ bản đồ số 95, diện tích 28.828,6m<sup>2</sup> tại Thôn 1, xã LS, thành phố VT.

Ngày 29-12-2021, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố VT ban hành Văn bản số 10340/UBND-TNMT (gọi tắt là Văn bản số 10340) về việc tạm trả lại hồ sơ cấp GCNQSD đất của ông Nguyễn Huy Th, bà NLQ2 tại xã LS, thành phố VT, với lý do: Phần đất nêu trên nằm trong Quyết định số 6271/QĐ-UB ngày 05-8-2002 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Quyết định số 6271) về việc giao rừng và đất lâm nghiệp nằm ngoài quy hoạch phát triển lâm nghiệp cho UBND thành phố VT để quản lý, bảo vệ và sử dụng. Không đồng ý với Văn bản số 10340 của UBND thành phố VT, vì vậy ông Th khởi kiện Văn bản 10340 tại Tòa án.

[1] Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện trình bày:

Quá trình sử dụng đất của ông Nguyễn Huy Th với 28.828,6m<sup>2</sup> đất nuôi trồng thủy sản như sau:

- Các tài liệu đang có trong hồ sơ, cũng như các văn bản của cơ quan có thẩm quyền như UBND xã LS, thành phố VT đều thống nhất xác định đất của gia đình ông Th có nguồn gốc sử dụng đất từ những năm 1977, do gia đình ông Huỳnh Văn Quang khai phá canh tác, sử dụng từ năm 1977, đến năm 1992 ông Quang sang nhượng cho ông Th bằng giấy viết tay, sổ mục kê do ông Nguyễn Huy Th đăng ký. Từ trước đến nay không hề có bất kỳ hợp đồng giao khoán trồng rừng nào đối với thửa đất nêu trên.

Thực trạng hiện nay sử dụng đất của gia đình ông Th như sau: Hầu hết

diện tích đất đã được gia đình ông Th cải tạo thành ao nuôi trồng thủy sản và do ông Th trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Trên đất có 01 lều bằng gỗ để làm nơi trú mưa nắng và thuận tiện cho việc trông coi sản xuất. Việc xác định sự phù hợp quy hoạch sử dụng đất, ranh giới đất lâm nghiệp, ranh giới sử dụng đất của gia đình ông Th do cơ quan chuyên môn có trách nhiệm xác định. UBND thành phố VT cho rằng cần chờ văn bản hướng dẫn về chủ trương cấp GCNQSD đất liên quan đến đất lâm nghiệp nên chưa giải quyết hồ sơ, trả hồ sơ cấp giấy GCNQSD đất cho gia đình ông là không có căn cứ pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của gia đình ông.

Căn cứ pháp lý của gia đình ông Th:

- Căn cứ Công văn số 219/BQL-BLBVR ngày 25-5-2020 của Ban Quản lý Rừng phòng hộ thì toàn bộ diện tích ông Th đề nghị cấp GCNQSD đất nằm trong ranh giới rừng phòng hộ do Ban quản lý rừng phòng hộ quản lý.

- Theo Phiếu chuyển số 10013/PC-CNVPhĐK ngày 16-11-2020 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thì toàn bộ đất ông Th đề nghị cấp GCNQSD đất nằm trong ranh giới rừng và đất lâm nghiệp được UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giao cho UBND thành phố VT theo Quyết định số 6271.

Do đó, ông Th khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết:

- Tuyên hủy Văn bản số 10340/UBND-TNMT ngày 29-12-2020 của Ủy ban nhân dân thành phố VT.

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố VT nhận lại hồ sơ và cấp GCNQSD đất đối với các thửa đất số 15, 16, 17, 18, 19, 20, 26, 32, 252, tờ bản đồ số 95, diện tích 28.828,6m<sup>2</sup> tại Thôn 1, xã LS, thành phố VT cho hộ ông Th.

[2] Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm Ủy ban nhân dân thành phố VT và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trình bày:

Ông Nguyễn Huy Th đăng ký, cấp GCNQSD đất đối với 28.828,6m<sup>2</sup> đất thuộc tờ bản đồ số 95 (cũ 01), thửa đất số 15+16+17+18+19+20+26+32+252 (cũ 36+38+40+41+42+93) tại xã LS, thành phố VT.

Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất: Theo xác nhận của UBND xã LS tại đơn đăng ký, cấp GCNQSD đất ngày 20-5-2020 có nội dung: "Nguồn gốc đất do ông Huỳnh Văn Quang khai phá canh tác từ năm 1977, sử dụng đến năm 1992 ông Quang sang nhượng cho ông Nguyễn Huy Th bằng giấy tay, mục kê do ông Nguyễn Huy Th đăng ký, hiện trạng đất nuôi trồng thủy sản, do ông Nguyễn Huy Th trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Theo Biên bản ngày 10-3-2020 của Ban Quản lý Rừng phòng hộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xác định các thửa đất trên thuộc đất Rừng phòng hộ".

Theo Văn bản số 539/BQL-QLBVR ngày 26-06-2018 của Ban Quản lý Rừng phòng hộ có ý kiến: "...Đối chiếu với Bản đồ ranh giới và mốc bằng các loại rừng được phê duyệt theo Quyết định 2670/QĐ.UB ngày 11-04-2002 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thì toàn bộ diện tích 28.828,6m<sup>2</sup> nằm trong ranh giới đất Rừng phòng hộ do Ban quản lý Rừng phòng hộ quản lý...

Mặt khác, Sở NN&PTNN đang có kế hoạch rà soát lại các trường hợp chồng lấn giữa đất người dân đang sử dụng và đất rừng để đề xuất trình UBND tỉnh xử lý dứt điểm tình trạng chồng lấn này. BQL rừng vẫn đang chờ kết quả rà soát theo kế hoạch của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định xử lý của UBND tỉnh...”.

Liên quan đến đất lâm nghiệp, ngày 17-02-2020, UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 313/QĐ-UBND phê duyệt đề án Tăng cường quản lý đối với đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, trong đó có mục tiêu “Đo đạc, lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1/2000 diện tích đất giao về địa phương quản lý, hộ gia đình, cá nhân sử dụng có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh để bàn giao sản phẩm cho địa phương làm cơ sở thực hiện việc giao đất, cấp GCNQSD đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân”; ngày 06-3-2020, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 1127/STNMT-CCQLĐĐ báo cáo kiến nghị UBND Tỉnh: Giao UBND thành phố VT căn cứ Bản đồ số hóa và lồng ghép do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường lập ngày 26-10-2018, được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh kiểm tra xác nhận ngày 07-11-2018, thực hiện rà soát thống kê chi tiết hiện trạng sử dụng đất, đối tượng sử dụng đất, cơ sở pháp lý (diện tích đất đã cấp giấy, diện tích đất các hộ đang sử dụng đất có nguồn gốc hợp pháp, diện tích đất lấn chiếm, diện tích đất rừng...) đề xuất phương án sử dụng đất (đối với phần diện tích đất đã giao cho UBND thành phố VT quản lý theo Quyết định số 6271/QĐ-UB ngày 05-8-2002) trình UBND tỉnh phê duyệt. Sau khi UBND thành phố VT có báo cáo kết quả rà soát và đề xuất, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Sở ngành có liên quan trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Trên cơ sở đó, ngày 24-3-2020, UBND thành phố VT đã ban hành Văn bản số 1503/UBND-TNMT giao cho UBND các phường, xã trong đó có UBND xã LS rà soát các thửa đất đã được UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giao cho UBND thành phố VT quản lý theo Quyết định số 6271 trên cơ sở Bản đồ số hóa và lồng ghép do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường lập ngày 07-11-2018, trong đó có thửa đất hiện nay ông Nguyễn Huy Th đang đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Ngày 18-12-2020, Phòng Tài nguyên và Môi trường có Thông báo 5779/TBUBND kết luận buổi làm việc với UBND các phường, xã và các cơ quan, đơn vị liên quan về việc rà soát đất lâm nghiệp trên địa bàn thành phố VT. Theo đó, kết luận cuộc họp như sau:

“Thống nhất sử dụng Bản đồ số hóa và lồng ghép do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường lập ngày 26/10/2018, đã được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh kiểm tra xác nhận ngày 07/11/2018 và kết quả rà soát các thửa đất của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố VT tại Văn bản số 3932/CNVPĐK-KTĐC ngày 18/5/2020 để làm cơ sở rà soát.

- UBND các phường và xã LS tiếp tục rà soát, tổng hợp các hồ sơ pháp lý, hiện trạng sử dụng, đề xuất phương án sử dụng đất, báo cáo đến Phòng Tài

nguyên và Môi trường.

- Trên cơ sở báo cáo của UBND các phường và xã LS, Phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu UBND thành phố VT thành lập Tổ rà soát với sự tham dự của Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai thành phố VT, Phòng Kinh tế, các đơn vị liên quan làm cơ sở tham mưu UBND Thành phố đề xuất phương án sử dụng đất đến UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu”.

Do đó, UBND thành phố VT ban hành Văn bản số 10340/UBNDTNMT ngày 29-12-2020 về việc tạm trả hồ sơ cấp GCNQSD đất quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho ông Nguyễn Huy Th - bà NLQ2 là đúng quy định của pháp luật.

[3] Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Ban quản lý Rừng phòng hộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trình bày:

Ngày 28/5/2021, Ban quản lý Rừng phòng hộ nhận được quyết định số 171/2001/QĐ-CCTLCC ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án Nguyễn Huy Th. Về vấn đề này, Ban quản lý Rừng phòng hộ có ý kiến như sau:

- Ý kiến đối với vị trí các thửa đất của hộ Nguyễn Huy Th: Ban quản lý Rừng phòng hộ đã có văn bản số 219/BQL-QLBVR ngày 25/5/2020 trả lời cho UBND xã LS về việc xác minh đất liên quan đến ranh giới đất rừng phòng hộ, của hộ ông Th tại xã LS, thành phố VT. Theo đó, Ban quản lý Rừng phòng hộ đã xác nhận toàn bộ diện tích 28.828,6m<sup>2</sup> gồm các thửa đất số 15, 16, 17, 18, 19, 20, 26, 32, 252 tờ bản đồ số 95 nằm trong ranh giới rừng phòng hộ.

- Hồ sơ về quản lý đất rừng phòng hộ tại xã LS, TP Vũng Tàu:

- Ngày 20/7/1998, UBND tỉnh BR-VT ban hành Quyết định số 1662/QĐ.UB về việc giao 2.115 ha đất tại khu vực LS, TP Vũng Tàu cho dự án Vũng Tàu - Tân Thành để triển khai xây dựng rừng phòng hộ theo chương trình 327.

- Ban quản lý Rừng phòng hộ được thành lập theo Quyết định số 1591/QĐ.UB ngày 12/03/2002 của UBND tỉnh BR-VT. Trên cơ sở hợp nhất các dự án trồng rừng phòng hộ thuộc chương trình 327, trong đó có dự án Vũng Tàu - Tân Thành. Từ khi thành lập đến nay, Ban quản lý Rừng phòng hộ quản lý ranh giới rừng theo Quyết định số 2670/QĐ-UB ngày 11/04/2002 của UBND tỉnh BR-VT về việc phê duyệt công trình đầu tư xác định ranh giới cắm mốc các loại rừng trên địa bàn tỉnh BR-VT; Quyết định số 7606/QĐ-UB ngày 15/8/2003 của UBND tỉnh BR-VT về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng rừng phòng hộ tỉnh BR-VT giai đoạn 2002-2010 với tổng diện tích 13.700 ha.

- Đối với Quyết định số 6271/QĐ.UB ngày 05/8/2002 của UBND tỉnh BRVT về việc giao rừng và đất lâm nghiệp nằm ngoài quy hoạch lâm nghiệp cho UBND thành phố VT để quản lý, bảo vệ và sử dụng. Diện tích nằm ngoài quy hoạch lâm nghiệp không giao cho Ban quản lý Rừng phòng hộ quản lý. Do

đó, những hồ sơ liên quan đến việc cấm mốc, công khai ranh giới...theo Quyết định số 6271/QĐ-UBND ngày 05/8/2002 của UBND tỉnh BR-VT, Ban quản lý Rừng phòng hộ không có hồ sơ để cung cấp. Đề nghị Tòa án liên hệ UBND thành phố VT để được cung cấp theo thẩm quyền. Ban quản lý Rừng phòng hộ cung cấp đến Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT những hồ sơ phôi tô đóng dấu treo.

[4] Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà NLQ2 trình bày: Bà NLQ2 thống nhất với ý kiến của ông Nguyễn Huy Th tại vụ kiện kiện. Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Huy Th.

*Tại bản án hành chính sơ thẩm số 37/2021/HC-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã quyết định:*

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính;

Áp dụng: Điều 32 Luật đất đai năm 2003; Khoản 2 Điều 105 Luật đất đai năm 2013; Khoản 2 Điều 48 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ; điểm a Khoản 2 Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

*Tuyên xử:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Huy Th:

- Hủy Văn bản số 10340/UBND-TNMT ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố VT.

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố VT thực hiện nhiệm vụ công vụ nhận lại hồ sơ và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Huy Th theo quy định pháp luật đối với các thửa đất số 15, 16, 17, 18, 19, 20, 26, 32, 252, tờ bản đồ số 95 (các thửa đất 36, 38, 40, 41, 42, 43 thuộc tờ bản đồ cũ số 01) diện tích khoảng 28.828,6m<sup>2</sup> tại Thôn 1, xã LS, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; diện tích đất cụ thể do cơ quan có thẩm quyền xác định khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25 tháng 10 năm 2021, người bị kiện là Ủy ban nhân dân thành phố VT có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị sửa bản án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của ông Th.

*Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:*

- Người kháng cáo UBND thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện cho rằng: Toàn bộ

diện tích đất ông Th đang đề nghị cấp giấy nằm trong ranh giới đất rừng và đất lâm nghiệp theo Quyết định 6264/QĐ-UBND ngày 05/8/2002 ( không phải là quyết định 6271) của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giao cho UBND thành phố VT để thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước của các cấp về rừng và đất lâm nghiệp và Quyết định 1619/QĐ.UB ngày 09/9/2002 của UBND thành phố VT giao rừng và đất lâm nghiệp cho UBND xã LS để thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước của các cấp về rừng và đất lâm nghiệp.

Đại diện của ban quản lý rừng phòng hộ cho rằng toàn bộ diện tích đất của ông Th yêu cầu được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nằm trong ranh giới rừng phòng hộ như công văn trả lời UBND xã LS số 219/BQL - QL BVR ngày 25/5/2020.

Ông Nguyễn Huy Th đề nghị bác kháng cáo của người bị kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến thời điểm hiện nay thấy rằng Thẩm phán; Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính, không có vi phạm.

*Về nội dung:* Văn bản 1034 ngày 29/12/2020 của UBND Tp Vũng Tàu nêu rõ nguồn gốc, hiện trạng toàn bộ diện tích đất của ông Th nằm trong ranh giới rừng phòng hộ thuộc Ban quản lý rừng phòng quản lý. Văn bản nêu: Tạm trả hồ sơ chưa cấp GCN chờ UBND tỉnh, Sở tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc cấp GCN trong khu vực này. Văn bản này không từ chối việc cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất. Việc TAND cấp sơ thẩm tuyên buộc UBND Tp. Vũng Tàu thực hiện nhiệm vụ công vụ nhận lại hồ sơ và cấp GCN QSDĐ là không thể thực hiện được vì cơ quan hành chính nhà nước cấp dưới phải tuân thủ và chờ hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên. Trong trường hợp này là chờ ý kiến của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân Tp Vũng Tàu. Sửa án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của ông Th.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:***

[1] Đơn kháng cáo của Ủy ban nhân dân thành phố VT làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được cấp phúc thẩm xem xét theo quy định tại Điều 206 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Tòa sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện; thẩm quyền giải quyết; thời hiệu khởi kiện là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32 và khoản

2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[3] Đối với kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố VT, xét thấy:

[3.1] Theo hồ sơ vụ án thể hiện:

Tại Biên bản bàn giao khu rừng được với Công ty Thủy sản ngày 29/6/1990 thể hiện diện tích rừng được năm 1979 là 496,3ha; năm 1980 là 1000,9ha; năm 1982 là 163,9ha; năm 1983 là 413,69 ha.

Ngày 20/7/1998, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định số 1662/QĐ.UB có nội dung giao 2.115 ha đất tại khu vực LS thuộc thành phố VT cho dự án Vũng Tàu - Tân Thành để triển khai xây dựng rừng phòng hộ theo chương trình 327.

Ngày 12/3/2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định 1591/QĐ.UB về việc thành lập Ban quản lý rừng phòng hộ tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu trên cơ sở hợp nhất các dự án trồng rừng phòng hộ thuộc chương trình 327 trong đó có dự án Vũng Tàu - Tân Thành.

Ngày 11/4/2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định 2670 về việc phê duyệt công trình đầu tư xác định ranh giới cấm mọc các loại rừng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (BL103).

Ngày 05/8/2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định 6264 về việc giao rừng và đất lâm nghiệp cho Ủy ban nhân dân thành phố VT để thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn với diện tích 1.314 ha thuộc khu vực rừng ngập mặn và phòng hộ đầu nguồn xã LS, bao gồm (Rừng phòng hộ đồi núi LS 175ha; rừng ngập mặn ven biển Bắc LS, Gò Găng 1.139 ha).

Cùng ngày 05/8/2002, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định 6271 về việc giao rừng và đất lâm nghiệp nằm ngoài quy hoạch lâm nghiệp cho Ủy ban nhân dân thành phố VT quản lý, bảo vệ và sử dụng theo kế hoạch sử dụng đất hàng năm được phê duyệt với tổng diện tích 1.672 ha, trong đó diện tích tại xã LS là 311ha.

[3.2] Tại Biên bản xác minh nguồn gốc đất ngày 04/5/2020 xác định: Diện tích đất 28.828,6m<sup>2</sup> thuộc các thửa đất số 15, 16, 17, 18, 19, 20, 26, 32, 252, tờ bản đồ số 95, diện tích tại Thôn 1, xã LS, thành phố VT của gia đình ông Th có nguồn gốc do gia đình ông Huỳnh Văn Quang khai phá canh tác, sử dụng từ năm 1977; đến năm 1992 ông Quang sang nhượng cho ông Th bằng giấy viết tay, sổ mục kê do ông Nguyễn Huy Th đăng ký.

Theo biên bản xác minh và đối chiếu Bản đồ ranh giới và mốc bảng các loại rừng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được nêu tại Quyết định 2670 ngày 11/4/2002 nêu trên, thì toàn bộ diện tích 28.828,6m<sup>2</sup> của hộ ông Nguyễn Huy Th nằm trong ranh giới rừng phòng hộ.



[3.3] Vì diện tích đất 28.828,6m<sup>2</sup> thuộc các thửa đất số 15, 16, 17, 18, 19, 20, 26, 32, 252, tờ bản đồ số 95 tại Thôn 1, xã LS, thành phố VT mà ông Nguyễn Huy Th đăng ký kê khai cấp giấy chứng nhận liên quan đến khu đất nằm trong Quyết định 6271 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quyết định giao cho Ủy ban nhân dân thành phố VT quản lý, sử dụng. Nên, ngày 29/12/2021, Ủy ban nhân dân thành phố VT ban hành Văn bản số 10340/UBND-TNMT về việc tạm trả lại hồ sơ cấp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Huy Th, bà NLQ2.

Xét thấy, việc Ủy ban nhân dân thành phố VT quyết định tạm trả hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Th để chờ chủ trương và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với trường hợp của hộ ông Th là phù hợp với quy định của pháp luật, tránh trường hợp các quyết định của cấp trên và cấp dưới ban hành chồng chéo, không thống nhất.

Mặt khác, việc Ủy ban nhân dân thành phố VT ban hành Văn bản số 10340/UBND-TNMT về việc tạm trả lại hồ sơ cấp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Huy Th, bà NLQ2, chỉ mang tính chất tạm thời, không phải là từ chối không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng cho ông Th, bà NLQ2; trong trường hợp này quyền lợi của ông Th, bà NLQ2 vẫn được bảo đảm.

[4] Với những viện dẫn nêu trên, xét thấy, việc Tòa sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Huy Th về việc hủy Văn bản số 10340/UBND-TNMT ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố VT và buộc Ủy ban nhân dân thành phố VT thực hiện nhiệm vụ công vụ nhận lại hồ sơ và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Huy Th theo quy định pháp luật đối với các thửa đất số 15, 16, 17, 18, 19, 20, 26, 32, 252, tờ bản đồ số 95 (các thửa đất 36, 38, 40, 41, 42, 43 thuộc tờ bản đồ cũ số 01) diện tích khoảng 28.828,6m<sup>2</sup> tại Thôn 1, xã LS, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; diện tích đất cụ thể do cơ quan có thẩm quyền xác định khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, sửa bản án sơ thẩm; bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Huy Th.

[5] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên người kháng cáo phải nộp án phí phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

Chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố VT;  
Sửa bản án sơ thẩm số 37/2021/HCST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh  
Bà Rịa - Vũng Tàu.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Huy Th về việc:

- Hủy Văn bản số 10340/UBND-TNMT ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân  
dân thành phố VT.

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố VT thực hiện nhiệm vụ công vụ nhận  
lại hồ sơ và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Huy Th  
theo quy định pháp luật đối với các thửa đất số 15, 16, 17, 18, 19, 20, 26, 32,  
252, tờ bản đồ số 95 (các thửa đất 36, 38, 40, 41, 42, 43 thuộc tờ bản đồ cũ số  
01) diện tích khoảng 28.828,6m<sup>2</sup> tại Thôn 1, xã LS, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa -  
Vũng Tàu; diện tích đất cụ thể do cơ quan có thẩm quyền xác định khi cấp giấy  
chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Huy Th phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm,  
được khấu trừ từ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số  
0009854 ngày 31-3-2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Ủy ban nhân dân thành phố VT không phải chịu án phí hành chính sơ  
thẩm và án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả cho Ủy ban nhân dân thành phố  
VT 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí kháng cáo đã nộp theo biên lai thu số  
0000050 ngày 01/11/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có  
hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC
- VKSNDCC tại TPHCM.
- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Các đương sự (5).
- Lưu HS (02) VP (5) 17b (án ĐHV)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trí Tuấn**